TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-4-2023
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thị Thiện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sỹ Quân; Ông Bùi Văn Hồng

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2023/TLST - HNGĐ, ngày 06/01/2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 20/3/2023 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 08/2023/TB-TA ngày 29/3/2023 giữa các đương sự:

- Họ tên nguyên đơn: Trần Thị H, sinh năm: 1997, HKTT: thôn T, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- Họ tên bị đơn: Bùi Bá N, sinh năm: 1994. Địa chỉ thường trú trước khi xuất cảnh: xóm B, xã P, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện nay đang sinh sống và làm việc ở Đài Loan (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, chị Trần Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Bùi Bá N kết hôn với nhau vào ngày 09/12/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Việt Xuyên, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Trước khi kết hôn chị Huyền và anh Ngọc được tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại nhà bố mẹ chồng. Đến năm 2019, anh Ngọc đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Quá trình anh Ngọc lao động tại nước ngoài chỉ liên lạc về để gặp con còn vợ chồng không liên lạc và không quan tâm đến nhau nên tình cảm cứ thế phai nhạt dần. Hiện tại,

chị Huyền xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể tiếp tục hàn gắn, hòa hợp, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Huyền làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ngọc.

Về quan hệ con chung: Quá trình hôn nhân giữa chị Huyền và anh Ngọc có 02 con chung là Bùi Bá Bảo An, sinh ngày 22/9/2014 và cháu Bùi Bảo Chi, sinh ngày 22/8/2017. Khi ly hôn, chị Ngọc có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu đến tuổi trưởng thành về cấp dưỡng tiền nuôi con chung thì tùy vào nguyện vọng của anh Ngọc, nếu anh Bùi Bá N có nguyện vọng nuôi một con chung thì chị đồng ý.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Bùi Bá N hiện đang ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ.

Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng cho thân nhân anh Bùi Bá N nhưng không được cung cấp địa chỉ của anh Ngọc tại Đài Loan; anh Ngọc cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị H: Xử cho chị được ly hôn với anh Bùi Bá N; Về con chung: Giao con chung Bùi Bá Bảo An, sinh ngày 22/9/2014 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; Giao con chung Bùi Bảo Chi, sinh ngày 22/8/2017 cho anh Bùi Bá N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; chị Huyền và anh Ngọc không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không được ai ngăn cấm, cản trở. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại công văn số 27245/QLXNC-P5, ngày 14/12/2022 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an, xác nhận: Anh Bùi Bá N, sinh ngày 02/10/1994 số CMTND 183980118, HKTT: Xã Phù Việt, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã xuất nhập cảnh 3 lần, xuất cảnh gần đây nhất ngày 18/11/2019, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Bùi Bá N hiện đang ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành cấp, tống đạt, thông báo, niêm yết đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng cho thân nhân anh Bùi Bá N. Đồng thời, tiến hành xác minh địa chỉ cụ thể và lấy ý kiến của anh Ngọc đối với yêu cầu

khởi kiện xin ly hôn của chị Huyền nhưng anh Ngọc không có bất kỳ văn bản tài liệu nào gửi về Tòa án tỉnh Hà Tĩnh. Tòa án đã yêu cầu đến lần thứ hai mà thân nhân của anh Lâm cũng không cung cấp địa chỉ, tin tức để Tòa án giải quyết vụ án. Tại biên bản xác minh thân nhân anh Ngọc, bà Nguyễn Thị Hà cho biết: Anh Ngọc là con trai của bà, anh Ngọc đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ năm 2019, anh có liên lạc về gia đình qua điện thoại nhưng địa chỉ cụ thể tại Đài Loan thì bà không rõ. Anh Ngọc kết hôn hợp pháp với chị Trần Thị H vào năm 2014, việc kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thế nào thì bà không biết. Về con chung, vợ chồng anh Ngọc và chị Huyền có 02 con chung Bùi Bá Bảo An, sinh ngày 22/9/2014 và cháu Bùi Bảo Chi, sinh ngày 22/8/2017. Cháu Bùi Bá Bảo An hiện đang ở với mẹ và cháu Bùi Bảo Chi đang ở với bà nội. Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng không có gì. Sau khi nhận các văn bản tố tụng Tòa án tống đạt bà đã thông báo cho anh Ngọc qua điện thoại và anh có nêu quan điểm thông qua bà Nguyễn Thị Hà: Anh đã biết việc chị Huyền có yêu cầu ly hôn đối với anh tuy nhiên anh không đồng ý. Về con chung: Anh Ngọc có nguyện vọng được nuôi hai con chung cháu Bùi Bá Bảo An, sinh ngày 22/9/2014 và cháu Bùi Bảo Chi, sinh ngày 22/8/2017 hiện nay anh đang ở nước ngoài nên anh nhờ mẹ đẻ anh là bà Nguyễn Thị Hà thay anh chăm sóc nuôi dưỡng con chung cho đến khi anh về nước. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả và không liên lạc được với anh Bùi Bá N do lệch múi giờ và tính chất công việc nên anh Ngọc chỉ liên lạc được về cho bà Hà vào buổi tối. Tòa án đã mở phiên tòa ấn định thời gian xét xử lần 1 vào ngày 28/3/2023 và lần 2 vào ngày 10/4/2023, tống đạt, niêm yết hợp lệ nhưng anh Ngọc vẫn vắng mặt và không có bất kỳ văn bản ý kiến nào gửi Tòa án. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh Bùi Bá N theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Bùi Bá N đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn ngày 09/12/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Việt Xuyên, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2019, anh Ngọc đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vì vợ chồng sống cách xa nhau, thiếu sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ nên tình cảm dần phai nhạt. Hiện tại, chị Huyền nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục, duy trì cuộc sống hôn nhân được nữa, mong muốn được ly hôn để tạo lập cuộc sống mới.

Xét thấy: Mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chung thủy, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau...nhưng hôn nhân giữa chị Huyền và anh Ngọc không đạt được mục đích đó, mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, chung thủy, giúp đỡ nhau. Tại Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định *"Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn"*. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị H xử cho chị được ly hôn anh Bùi Bá N để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

[2.2] Về quan hệ con chung: chị Trần Thị H và anh Bùi Bá N có 02 con chung là Bùi Bá Bảo An, sinh ngày 22/9/2014 và cháu Bùi Bảo Chi, sinh ngày 22/8/2017. Hiện tại, cháu Bùi Bá Bảo An đang sống cùng chị Trần Thị H và cháu cũng có đơn nguyện vọng được ở cùng mẹ; cháu Bùi Bảo Chi hiện đang ở cùng bà nội.

Khi ly hôn, chị Huyền có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Ngọc đóng góp cấp dưỡng. Tuy nhiên nếu anh Ngọc có nguyện vọng nuôi 01 con chung thì chị đồng ý. Thông qua bà Nguyễn Thị Hà mẹ đẻ của anh Ngọc, anh Ngọc trình bày có nguyện vọng được nuôi hai con chung.

Xét yêu cầu, nguyện vọng của chị Huyền và anh Ngọc là chính đáng. Cháu Bùi Bá Bảo An đang sống cùng mẹ và cháu cũng có nguyện vọng được ở cùng mẹ ; cháu Bùi Bảo Chi hiện đang sống với bà nội, quá trình làm việc bà Nguyễn Thị Hà cũng đồng ý thay anh Ngọc chăm sóc các cháu cho đến khi anh về nước. Xét thấy, các cháu được chăm sóc đầy đủ, các cháu đều phát triển tốt cả về thể chất và tinh thần. Do đó, để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các cháu và không làm xáo trộn cuộc sống, tâm sinh lý của các cháu sau khi bố mẹ ly hôn cần căn cứ quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình xử cho chị Trần Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Bá Bảo An, sinh ngày 22/9/2014 đến tuổi trưởng thành; anh Bùi Bá N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Bảo Chi, sinh ngày 22/8/2017 đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Huyền và anh Ngọc không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị Trần Thị H và anh Bùi Bá N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cấm, cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 37, 227, 273, 469, khoản 2 Điều 479, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của

Tòa án nhân dân Tối cao về giải quyết vụ án Ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị H, xử.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị H ly hôn với anh Bùi Bá N.

2. Về con chung: Giao con chung Bùi Bá Bảo An, sinh ngày 22/9/2014 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao con chung Bùi Bảo Chi, sinh ngày 22/8/2017 cho anh Bùi Bá N Huyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). chị Trần Thị H và anh Bùi Bá N không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không được ai ngăn cấm, cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000452 ngày 05/01/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trịnh Thị Thiện